



# BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán gia tăng...

— —  
NGÀY 26 THÁNG 08, 2025

Xem thêm

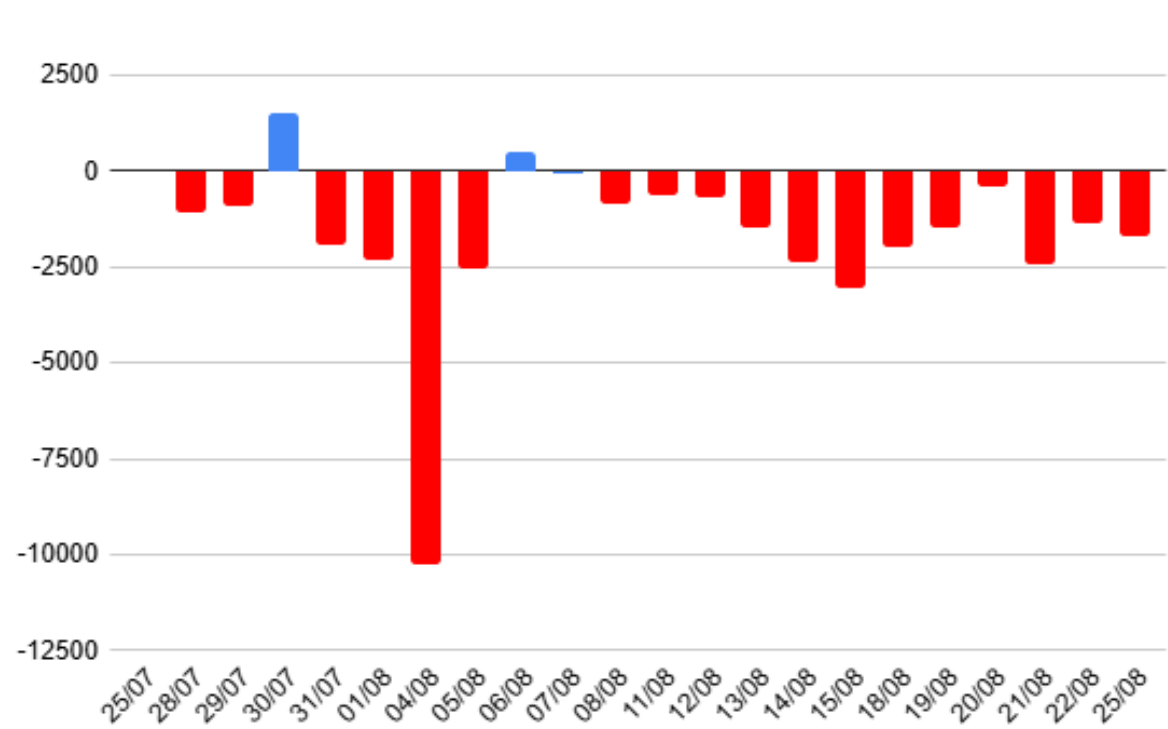


Bộ phận Phân tích & Đầu tư  
Research & Proprietary trading

## Đồ thị kỹ thuật VN-Index



## Giao dịch khối ngoại



## Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán phiên 25/08 ghi nhận áp lực bán mạnh trên diện rộng, khiến VN-Index tiếp tục điều chỉnh sâu. Ngay từ đầu phiên, lực cung gia tăng tại nhóm ngân hàng đã kéo chỉ số lùi nhanh dưới tham chiếu, đà giảm mở rộng trong phiên chiều. Kết phiên, VN-Index mất **31,44** điểm **(-1,91%)** xuống **1.614,03** điểm. Thanh khoản toàn thị trường suy yếu mạnh, giá trị khớp lệnh trên HOSE chỉ đạt 40.100 tỷ đồng, giảm 34% so với phiên trước.
- Khối ngoại nổi dài chuỗi bán ròng phiên thứ 13 liên tiếp với giá trị 1.715 tỷ đồng sàn HSX.** Khối tự doanh tiếp tục mua ròng 1.019 tỷ đồng.
- Điểm nhấn tiêu cực đến từ nhóm ngân hàng** với hàng loạt mã giảm sàn như TPB, VIB, OCB, MSB, EIB, các cổ phiếu VPB, BID, ACB, TCB, CTG cũng đồng loạt giảm sâu.
- Nhóm bất động sản** nâng đỡ thị trường khi VIC tăng 5,6%, VHM tăng 0,3%, VRE giữ mức tham chiếu cùng một số mã midcap NVL, DXG, DXS đảo chiều tăng. Ngược lại, DIG, HDG, CRE, NLG,... giảm giá mạnh.
- Nhóm chứng khoán** nổi trội tại SSI tăng 2,5%, ORS tăng 2,3%, trong khi HCM, VND, VCI, VIX đều giảm giá.
- Điểm sáng cũng ghi nhận tại một số mã đơn lẻ nhóm Cảng & Vận tải biển, May mặc, Thủy sản, Hàng không: GIL, VOS tăng trần, ANV tăng 3,1%, VJC tăng 1,8%.
- Đánh giá:** Dòng tiền tiếp tục xu hướng rút khỏi các nhóm dẫn dắt như ngân hàng, khu công nghiệp, bán lẻ, dầu khí... sau giai đoạn tăng nóng trước đó. Ngược lại, dòng tiền chuyển dịch sang các nhóm có tính phân hóa tích cực như bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán, nông nghiệp....

## Phân tích kỹ thuật

- VN-Index tiếp tục xuất hiện cây nến thân dài giảm mạnh thứ hai liên tiếp, cho thấy áp lực bán duy trì ở mức cao. Thanh khoản vượt trung bình 15 phiên, phản ánh dòng tiền thoát ra đáng kể. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD và RSI đều cho tín hiệu suy yếu, xác nhận xu hướng điều chỉnh ngắn hạn. Trong bối cảnh này, chỉ số nhiều khả năng lùi về vùng hỗ trợ quanh 1.590 điểm nếu lực cầu chưa sớm quay trở lại.
- Kịch bản 1 (40%)** VN-Index tiếp tục tăng lên vùng 1.630-1.650 và rung lắc trong quá trình tăng.
- Kịch bản 2 (60%)** VN-Index điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1.580-1.600 điểm (ngưỡng tâm lý và MA20).

## Chiến lược giao dịch

- Thị trường tiếp tục chịu áp lực chốt lời mạnh, VN-Index giảm sâu với độ rộng tiêu cực và dòng tiền rút khỏi các nhóm dẫn dắt. **Nên hạ tỷ trọng cổ phiếu về mức thấp** để bảo toàn thành quả.
- MUA Hạn chế giải ngân mới** trong giai đoạn điều chỉnh, ưu tiên quan sát và chờ nhịp kiểm định vùng hỗ trợ 1.580-1.600 điểm trước khi xem xét tích lũy trở lại. Có thể quan tâm các nhóm còn giữ được dòng tiền như bất động sản, bảo hiểm, chứng khoán.... hoặc một số cổ phiếu cơ bản tốt.
- BÁN Ưu tiên hạ tỷ trọng và chốt lời dần** ở những cổ phiếu đã tăng nóng trong nhóm ngân hàng, khu công nghiệp, xây dựng và dầu khí khi xuất hiện dấu hiệu suy yếu dòng tiền hoặc phân phối.



## Thông tin cổ phiếu

|                             |               |
|-----------------------------|---------------|
| • Giá ngày 25/08/2025       | 58.70         |
| • <b>Vùng mua tiềm năng</b> | <b>56-58</b>  |
| • <b>Giá chốt lời</b>       | <b>63-65</b>  |
| • <b>Giá cắt lỗ</b>         | <b>54</b>     |
| • Vốn hóa (tỷ đồng)         | 122,680.38    |
| • SLCP lưu hành (cp)        | 2,089,955,445 |
| • KLGD BQ 10 phiên          | 5,875,220     |
| • Giá sổ sách               | 5.20          |
| • EPS hiện tại              | 4.10          |
| • P/E                       | 14.31         |

## Diễn biến giá cổ phiếu



## Luận điểm đầu tư

- 1. Tiêu thụ sữa có thể chậm lại vào nửa cuối năm, nhưng triển vọng lớn đến từ các sản phẩm mới.**
  - Theo Tổng cục Thống kê, sản lượng sữa tươi trong 7T.2025 giảm 16,7% so với cùng kỳ, sau khi chỉ hồi phục ngắn trong tháng 4-5 nhưng suy yếu trở lại từ tháng 6. Trái ngược, sữa bột tăng 9,4% nhờ nhu cầu cải thiện và niềm tin tiêu dùng được củng cố sau các vụ việc liên quan đến sản phẩm giả. Dù vậy, tiêu thụ sữa trong nửa cuối năm có thể chậm lại do tăng trưởng FMCG suy yếu và chính sách thuế mới ảnh hưởng tới hộ kinh doanh nhỏ. Điểm sáng đến từ danh mục sản phẩm mới của VNM như kem Gelato, sữa giàu protein cùng thương hiệu cao cấp Mộc Châu Creamery, được kỳ vọng đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh cuối năm và năm tới.
- 2. Tăng trưởng thị trường quốc tế vẫn là điểm sáng.**
  - Trong 6T.2025, doanh thu xuất khẩu của VNM tăng 15,5% svck, đóng góp khoảng 20% tổng doanh thu. Công ty định hướng cao cấp hóa danh mục tại các thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng sang Đài Loan, Nhật Bản và Úc. VNM cũng đã được cấp phép xuất khẩu sữa đặc Ngôi sao Phương Nam sang Trung Quốc, kỳ vọng hỗ trợ tăng trưởng thị phần tại đây. Tính đến nay, VNM có mặt tại 65 thị trường. Ở mảng chi nhánh, doanh thu tại Campuchia giảm do tâm lý tiêu dùng suy yếu sau thông tin thuế quan của Mỹ, song dự kiến Angkor Milk sẽ cải thiện doanh số trong nửa cuối năm 2025 khi nhu cầu ổn định hơn.
- 3. Chiến lược marketing hiệu quả giúp doanh số các sản phẩm tăng trưởng ổn định.**
  - Vinamilk đã gần hoàn tất thay đổi bao bì sản phẩm trong nước và sẽ tái định vị dòng sữa bột người lớn trong Q3/2025. Việc làm mới nhận diện thương hiệu bước đầu mang lại hiệu quả, giúp các ngành hàng như sữa chua uống, sữa thực vật và sữa tươi Green Farm tăng trưởng ổn định.
- 4. Triển vọng tăng trưởng trong dài hạn từ mảng thịt bò.**
  - Mảng thịt bò được kỳ vọng trở thành động lực tăng trưởng dài hạn cho VNM. Công ty Chăn Nuôi Việt Nhật đã hoàn tất chuỗi giá trị khép kín từ chăn nuôi, giết mổ đến phân phối và chính thức đưa các trang trại bò thịt vào vận hành từ tháng 6/2025.
- 5. Kết quả kinh doanh.** Lũy kế 6T2025, doanh thu hợp nhất 29.710 tỷ đồng và LNST đạt 4.076 tỷ đồng, lần lượt đạt 46,1% và 42,1% kế hoạch cả năm nhờ doanh thu xuất khẩu tiếp tục là điểm sáng, tăng 15,5% yoy.
- 6. Phân tích kỹ thuật.** VNM đang trong nhịp điều chỉnh nhẹ quanh vùng hỗ trợ MA200, song thanh khoản thấp cho thấy áp lực bán không lớn.



| STT | Ngày cập nhật | Mã cổ phiếu | Khuyến nghị | Ngành        | Vùng mua/bán | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Lợi nhuận kỳ vọng |
|-----|---------------|-------------|-------------|--------------|--------------|--------------|------------|-------------------|
| 1   | 29/07/2025    | MBS         | CHỜ MUA     | Chứng khoán  | 32-34        | 39-40        | 30         | 21.8%             |
| 2   | 30/07/2025    | BSR         | TRUNG LẬP   | Dầu khí      | 18-19        | 21-22        | 17         | 16.6%             |
| 3   | 31/07/2025    | DPM         | CHỜ MUA     | Phân bón     | 38-40        | 45-46        | 36         | 18.4%             |
| 4   | 01/08/2025    | DDV         | TRUNG LẬP   | Phân bón     | 31-32        | 35-36        | 29         | 12.9%             |
| 5   | 04/08/2025    | HUT         | TRUNG LẬP   | Hạ tầng      | 16-17        | 18-19        | 15         | 12.5%             |
| 6   | 05/08/2025    | ACV         | CANH MUA    | Hàng không   | 101-104      | 117-120      | 95         | 15.8%             |
| 7   | 06/08/2025    | CH          | CHỜ MUA     | Đầu tư công  | 14-15        | 17-18        | 13         | 21.4%             |
| 8   | 07/08/2025    | MWG         | CHỜ MUA     | Bán lẻ       | 68-70        | 78-80        | 65         | 14.7%             |
| 9   | 08/08/2025    | HDG         | CHỜ MUA     | Bất động sản | 26.5-27.5    | 30-31        | 25         | 13.2%             |
| 10  | 11/08/2025    | IDC         | TRUNG LẬP   | Bất động sản | 44-45        | 48-50        | 42         | 9.09%             |
| 11  | 12/08/2025    | VGC         | CHỜ MUA     | Xây dựng     | 58-60        | 70-72        | 54         | 20.06%            |
| 12  | 13/08/2025    | CMG         | TRUNG LẬP   | Công nghệ    | 40-41        | 45-46        | 38         | 12.5%             |
| 13  | 14/08/2025    | BCM         | CHỜ MUA     | Bất động sản | 68-70        | 80-82        | 65         | 17.6%             |
| 14  | 15/08/2025    | DPG         | TRUNG LẬP   | Bất động sản | 45-46        | 50-52        | 43         | 11%               |
| 15  | 18/08/2025    | CTG         | CHỜ MUA     | Ngân hàng    | 45-47        | 50-52        | 43         | 11%               |
| 16  | 19/08/2025    | DGC         | TRUNG LẬP   | Hóa chất     | 100-103      | 113-115      | 95         | 13%               |
| 17  | 20/08/2025    | FCN         | CHỜ MUA     | Đầu tư công  | 17-18        | 21-22        | 17         | 23.5%             |
| 18  | 21/08/2025    | PC1         | TRUNG LẬP   | Đầu tư công  | 27-28        | 31-32        | 25         | 14.8%             |
| 19  | 22/08/2025    | DBC         | CHỜ BÁN     | Chăn nuôi    | 29-30        | 24-25        | 32         | 20.8%             |
| 20  | 25/08/2025    | IJC         | TRUNG LẬP   | Hạ tầng      | 12.5-13      | 14-15        | 12         | 12%               |
| 21  | 26/08/2025    | VNM         | TRUNG LẬP   | Tiêu dùng    | 56-58        | 63-65        | 54         | 12.5%             |

Danh mục mở mới

| STT | Ngày mua | Mã Cổ phiếu | Vùng mua | Giá hiện tại | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|----------|-------------|----------|--------------|--------------|------------|------------------------|
|-----|----------|-------------|----------|--------------|--------------|------------|------------------------|

Danh mục đang nắm giữ

| STT | Ngày mua   | Mã cổ phiếu | Giá mua | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Giá hiện tại | Tỷ trọng | Lãi/lỗ |
|-----|------------|-------------|---------|--------------|------------|--------------|----------|--------|
| 1   | 20/08/2025 | BCM         | 69      | 82-85        | 57         | 65           | 30%      | -5.80% |

Danh mục đã chốt

| STT | Ngày mua   | Mã cổ phiếu | Giá mua | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Giá chốt | Ngày chốt  | Lãi/lỗ |
|-----|------------|-------------|---------|--------------|------------|----------|------------|--------|
| 1   | 14/02/2025 | AGR         | 16.7    | 19           | 13.6       | 18.5     | 10/03/2025 | 10.78% |
| 2   | 19/02/2025 | DPM         | 36.2    | 42           | 34         | 34       | 03/04/2025 | -6.08% |
| 3   | 09/04/2025 | VCI         | 32.05   | 38           | 30         | 36.75    | 11/04/2025 | 15%    |
| 4   | 09/04/2025 | VCB         | 52      | 60           | 48         | 59.8     | 11/04/2025 | 15%    |
| 5   | 21/04/2025 | HAG         | 12      | 14           | 10.8       | 13.7     | 13/05/2025 | 14.17% |
| 6   | 08/05/2025 | TV2         | 33.2    | 36-38        | 30         | 40       | 19/05/2025 | 17.17% |
| 7   | 21/04/2025 | AGR         | 13.7    | 15.7-16      | 13.3       | 14.7     | 18/06/2025 | 7.30%  |
| 8   | 24/06/2025 | VHC         | 56.6    | 65-70        | 50.5       | 61       | 27/06/2025 | 7.77%  |
| 9   | 13/06/2025 | VGI         | 72      | 83-87        | 65         | 73.5     | 02/07/2025 | 2.08%  |
| 10  | 09/07/2025 | VJC         | 94      | 104-108      | 85         | 127.5    | 28/07/2025 | 35.64% |
| 11  | 09/05/2025 | VCB         | 56.6    | 62-65        | 54         | 62.5     | 08/08/2025 | 10.42% |
| 12  | 08/07/2025 | DCM         | 33.7    | 37-39        | 32         | 39.4     | 08/08/2025 | 16.91% |





Thị trường thế giới

- **Dow Jones giảm 350 điểm chờ báo cáo Nvidia.** Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/08, chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.22% xuống 21,449.29 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 0.43% còn 6,439.32 điểm, chỉ số Dow Jones giảm 349.27 điểm (tương đương 0.77%) xuống 45,282.47 điểm.
- **Mỹ chuẩn bị áp thuế nhập khẩu toàn diện lên mặt hàng nội thất.** Ngày 25/8/2025, Tổng thống Mỹ Donald Trump thông báo sẽ mở cuộc điều tra kéo dài 50 ngày nhằm đưa ra kế hoạch áp thuế nhập khẩu toàn diện đối với đồ nội thất nhập khẩu vào Mỹ. Mục tiêu là khuyến khích ngành sản xuất quay trở lại các bang như Bắc Carolina, Nam Carolina và Michigan.

Thị trường trong nước

- **Ngân hàng đồng loạt hạ giá bán USD sau khi NHNN can thiệp thị trường.** Ngày 25/8/2025, Ngân hàng Nhà nước hạ tỷ giá trung tâm xuống 25.291 VND/USD, kéo theo việc nhiều ngân hàng thương mại đồng loạt điều chỉnh giảm giá bán USD. Vietcombank niêm yết 26.090 – 26.480 VND/USD, giảm khoảng 40 đồng, trong khi BIDV giảm mạnh tới gần 100 đồng. Các ngân hàng khác như VietinBank, Techcombank, ACB hay Sacombank cũng có động thái tương tự. Động thái can thiệp của NHNN nhằm ổn định thị trường ngoại hối, góp phần giảm áp lực lên tỷ giá trong bối cảnh nguồn cung – cầu USD biến động.
- **Tăng tốc thi công 4 dự án cao tốc trọng điểm phía Bắc.** Các bộ, ngành và địa phương miền núi phía Bắc đang gấp rút đẩy nhanh tiến độ bốn tuyến cao tốc trọng điểm dài 257,5 km gồm Tuyên Quang – Hà Giang, Đồng Đăng – Trà Lĩnh và Hữu Nghị – Chi Lăng. Hiện khối lượng thi công mới đạt 34–50%, đòi hỏi sản lượng phải tăng gấp 2–3 lần so với hiện nay để kịp mục tiêu thông tuyến cuối năm 2025. Chính phủ yêu cầu hoàn tất giải phóng mặt bằng, tổ chức thi công 3 ca liên tục và đồng bộ hạ tầng phụ trợ. Bên cạnh đó, các đơn vị phải đảm bảo chất lượng công trình và an toàn trong suốt quá trình thi công.

Thị trường hàng hóa

- **Dầu tăng gần 2%.** Giá dầu tăng vào ngày thứ Hai (25/08), khi nhà đầu tư dự đoán về các lệnh trừng phạt mới của Mỹ và các cuộc tấn công của Ukraine nhằm vào cơ sở hạ tầng năng lượng của Nga có thể làm gián đoạn nguồn cung. Kết thúc phiên giao dịch này 25/08, hợp đồng dầu Brent tiến 1.07 USD (tương đương 1.58%) lên 68.80 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 1.14 USD (tương đương 1.79%) lên 64.80 USD/thùng. Tổng thống Mỹ Donald Trump một lần nữa khẳng định vào ngày 22/08 rằng ông sẽ áp đặt các lệnh trừng phạt đối với Nga nếu không có tiến triển nào hướng đến một giải pháp hoà bình cho vấn đề Ukraine trong 02 tuần tới. Ông Trump cũng cho biết ông có thể áp đặt các mức thuế quan khắc nghiệt lên Ấn Độ vì nước này mua dầu Nga.





1.HAG: Con trai bầu Đức đăng ký mua thêm 25 triệu cổ phiếu HAG.

- Con trai bầu Đức, ông Đoàn Hoàng Nam, vừa đăng ký mua thêm 25 triệu cổ phiếu HAG trong giai đoạn 28/8 đến 12/9/2025, nâng tỷ lệ sở hữu lên gần 5%. Trước đó, ông Nam đã gom thành công 27 triệu cổ phiếu, trong khi bầu Đức bán ra đúng 25 triệu đơn vị, cho thấy động thái tái cơ cấu sở hữu trong nội bộ gia đình. Diễn biến này diễn ra đúng thời điểm HAG thoát diện cảnh báo, khôi phục giao dịch ký quỹ và cổ phiếu tăng kịch trần, đạt mức cao nhất trong vòng 10 năm. Về tài chính, HAGL đã xóa lỗ lũy kế nhờ lợi nhuận nửa đầu 2025.

2.LTG: Lộc Trời cần 1.300 tỷ đồng vốn lưu động để tái cấu trúc.

- Tập đoàn Lộc Trời (LTG) đang cần khoảng 1.300 tỷ đồng vốn lưu động để tiến hành tái cấu trúc tài chính, hiện đang làm việc với MBBank, TPBank và HDBank; trong đó đã đạt được thỏa thuận với MBBank về 250 tỷ đồng, và đang hoàn tất thủ tục với TPBank để nhận thêm 650 tỷ đồng, còn HDBank đã bày tỏ đánh giá khả thi cho phương án tái cấu trúc. Đồng thời, công ty đang gặp trở ngại trong công bố báo cáo tài chính kiểm toán từ năm 2024 đến đầu năm 2025, khiến cổ phiếu LTG bị hạn chế giao dịch.

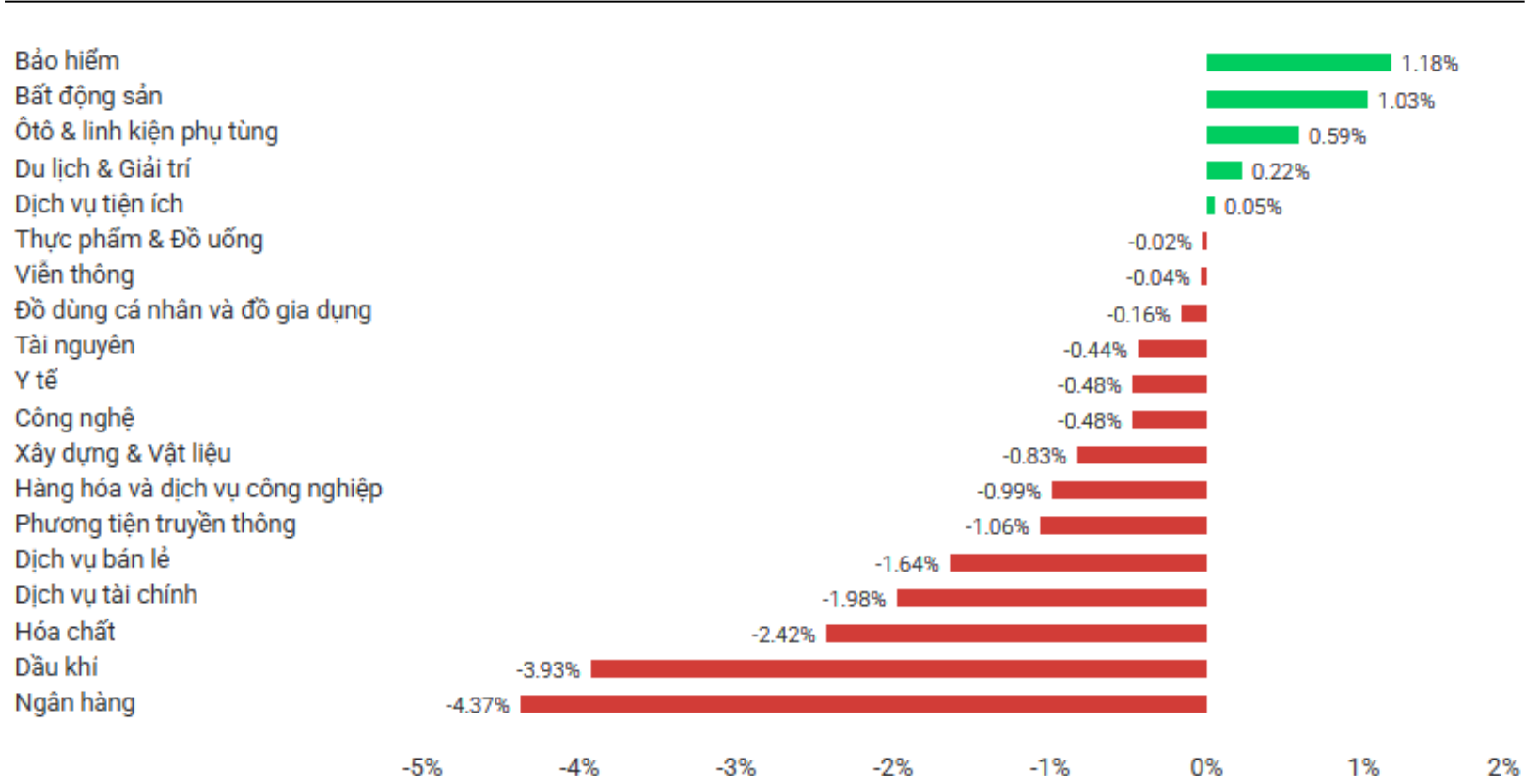
3.VDS: Cổ đông lớn Chứng khoán Rồng Việt bán ra 10 triệu cổ phiếu.

- Ông Nguyễn Hoàng Hiệp, cổ đông lớn tại Chứng khoán Rồng Việt (VDS), vừa bán ra 10 triệu cổ phiếu trong phiên 21/8/2025, qua đó giảm tỷ lệ sở hữu từ 15,97% xuống còn 12,23%, tương ứng nắm giữ 32,69 triệu đơn vị. Với mức giá đóng cửa 23.400 đồng/cp, giá trị giao dịch ước tính khoảng 234 tỷ đồng. Động thái này diễn ra trong bối cảnh nhiều lãnh đạo và cổ đông lớn tại các doanh nghiệp khác cũng đồng loạt chốt lời khi cổ phiếu tăng nóng.

4.TAL: Taseco Land muốn phát hành 48 triệu cổ phiếu riêng lẻ giá 31.000 đồng/CP.

- Taseco Land lên kế hoạch phát hành riêng lẻ hơn 48 triệu cổ phiếu với giá 31.000 đồng/cp, dự kiến thu về gần 1.500 tỷ đồng để cơ cấu nợ vay. Đợt phát hành sẽ được triển khai trong quý III-IV/2025 sau khi có sự chấp thuận của cổ đông, qua đó nâng vốn điều lệ từ 3.118 tỷ đồng lên khoảng 3.600 tỷ đồng. Mức giá chào bán thấp hơn khoảng 17% so với thị giá hiện tại, cho thấy nỗ lực thu hút dòng vốn từ nhà đầu tư.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

| Mã CK | Giá   | Thay đổi     | Giá trị (Tỷ đồng) | Mã CK | Giá   | Thay đổi       | Giá trị (Tỷ đồng) |
|-------|-------|--------------|-------------------|-------|-------|----------------|-------------------|
| TN1   | 13.15 | 0.85 (6.91%) | 1.35              | TNT   | 7.98  | -0.60 (-6.99%) | 2.54              |
| EVG   | 10.40 | 0.67 (6.89%) | 61.00             | BSI   | 51.90 | -3.90 (-6.99%) | 180.68            |
| VDS   | 25.00 | 1.60 (6.84%) | 296.19            | BFC   | 47.25 | -3.55 (-6.99%) | 74.64             |
| DLG   | 3.16  | 0.20 (6.76%) | 21.61             | VPB   | 35.95 | -2.70 (-6.99%) | 2,746.00          |
| GIL   | 19.00 | 1.20 (6.74%) | 16.48             | HHS   | 15.35 | -1.15 (-6.97%) | 314.45            |





1.CPI tháng 8/2025 (Việt Nam) dự kiến được Tổng cục Thống kê công bố vào ngày 28/08/2025.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2025 sẽ được công bố vào ngày 28/8, là thước đo quan trọng phản ánh mức độ lạm phát tại Việt Nam. Bên cạnh CPI chung, chỉ số lạm phát cơ bản cũng được công bố nhằm loại trừ các yếu tố biến động ngắn hạn như xăng dầu và lương thực, giúp đánh giá xu hướng giá ổn định hơn. Diễn biến CPI có tác động trực tiếp đến định hướng chính sách tiền tệ, lãi suất và kỳ vọng của nhà đầu tư.

2.GDP sơ bộ quý II/2025 của Mỹ – 19:30 giờ Việt Nam, ngày 28/8/2025.

- Chỉ số GDP là thước đo quan trọng phản ánh sức khỏe tổng thể của nền kinh tế Mỹ, cho thấy mức độ mở rộng sản xuất và tiêu dùng trong kỳ. Báo cáo GDP sơ bộ thường được thị trường đặc biệt quan tâm do cung cấp bức tranh sớm về tăng trưởng, trước khi số liệu chính thức được công bố. Diễn biến GDP có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kỳ vọng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed), qua đó tác động đến USD, lợi suất trái phiếu, chứng khoán và thị trường hàng hóa toàn cầu.

3.Yêu cầu trợ cấp thất nghiệp của Mỹ – 19:30 giờ Việt Nam, ngày 28/8/2025.

- Chỉ số này phản ánh số lượng người nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần, qua đó cung cấp cái nhìn về sức khỏe của thị trường lao động Mỹ. Số liệu thấp thường cho thấy thị trường việc làm ổn định, hỗ trợ triển vọng tăng trưởng kinh tế, trong khi số liệu cao có thể báo hiệu áp lực suy yếu. Báo cáo được theo dõi chặt chẽ vì có thể ảnh hưởng đến kỳ vọng chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang (Fed), đồng thời tác động đến USD, lợi suất trái phiếu và tâm lý thị trường tài chính toàn cầu.

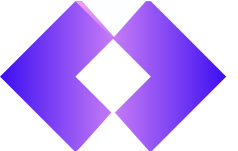
4.Chỉ số giá PCE cốt lõi m/m của Mỹ – 19:30 giờ Việt Nam, ngày 29/8/2025.

- Đây là thước đo lạm phát quan trọng, phản ánh mức thay đổi giá cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng, loại trừ thực phẩm và năng lượng có biến động mạnh. Cục Dự trữ Liên bang (Fed) thường dựa vào PCE cốt lõi để đánh giá xu hướng lạm phát dài hạn, từ đó đưa ra định hướng chính sách tiền tệ. Diễn biến chỉ số này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến kỳ vọng lãi suất, đồng USD, lợi suất trái phiếu cũng như biến động trên thị trường chứng khoán và hàng hóa.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

| STT | Mã CK | Sàn   | Ngày GDKHQ | Ngày TH  | Nội dung sự kiện                                |
|-----|-------|-------|------------|----------|-------------------------------------------------|
| 1   | BMK   | UPCoM | 25/08/25   |          | Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:18 |
| 2   | TD6   | HNX   | 25/08/25   | 09/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP      |
| 3   | TRS   | UPCoM | 25/08/25   | 10/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP    |
| 4   | CHP   | HOSE  | 26/08/25   | 24/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP    |
| 5   | GDA   | UPCoM | 26/08/25   |          | Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30 |
| 6   | TOS   | UPCoM | 26/08/25   |          | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:45.161825            |
| 7   | BLN   | UPCoM | 27/08/25   | 29/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP      |
| 8   | PHR   | HOSE  | 27/08/25   | 26/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,350 đồng/CP    |
| 9   | HGM   | HNX   | 27/08/25   | 26/09/25 | Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 4,500 đồng/CP  |
| 10  | NBW   | HNX   | 27/08/25   | 30/09/25 | Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP  |
| 11  | DNA   | UPCoM | 27/08/25   | 15/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP    |
| 12  | PAN   | HOSE  | 28/08/25   | 15/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP      |
| 13  | CAT   | UPCoM | 28/08/25   | 22/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP    |
| 14  | SZL   | HOSE  | 28/08/25   | 19/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP    |
| 15  | GAS   | HOSE  | 28/08/25   | 25/11/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,100 đồng/CP    |
| 16  | GAS   | HOSE  | 28/08/25   |          | Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3                    |
| 17  | PCE   | HNX   | 28/08/25   | 26/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP    |
| 18  | ILB   | HOSE  | 28/08/25   | 15/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,466 đồng/CP    |
| 19  | TDT   | HNX   | 28/08/25   | 29/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP      |
| 20  | SNC   | UPCoM | 29/08/25   | 02/10/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP    |
| 21  | ISH   | UPCoM | 29/08/25   | 25/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP    |
| 22  | GSM   | UPCoM | 03/09/25   | 06/10/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP    |
| 23  | IST   | UPCoM | 03/09/25   | 15/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,053 đồng/CP    |
| 24  | PSP   | UPCoM | 03/09/25   | 07/11/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP      |
| 25  | PSW   | HNX   | 04/09/25   | 24/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP      |
| 26  | SZC   | HOSE  | 04/09/25   | 07/10/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP    |
| 27  | HTV   | HOSE  | 04/09/25   | 25/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP      |
| 28  | BSC   | HNX   | 04/09/25   | 19/09/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP    |
| 29  | BBT   | UPCoM | 05/09/25   | 06/10/25 | Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP      |
| 30  | BBT   | UPCoM | 05/09/25   |          | Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm     |





**Trung tâm Phân tích và Đầu tư**

**Nguyễn Văn Thanh**

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

**Phân tích cơ bản**

**Nguyễn Kim Dung**

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

**Chiến lược giao dịch**

**Nguyễn Văn Thiệu**

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

**Quan điểm phân tích**

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

**Khuyến nghị**

**CANH MUA** Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CHỜ MUA** Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**TRUNG LẬP** Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

**CANH BÁN** Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



## Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

## Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

### Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,  
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

### Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

### Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, TP.

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009